

## TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

### VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	489.74	↓-9.10	-1.82%
KLGD (triệu ck)	58.31	↓-35.84	-38.06%
GTGD (tỷ đồng)	1,111.27	↓-550.02	-33.11%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓-169.48	-75.96%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓-171.01	-72.75%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	4.44	↓-18.70	-80.81%
KL bán (triệu ck)	11.30	↓-30.52	-72.97%
Giá trị mua (tỷ đồng)	230.60	↓-247.94	-51.81%
Giá trị bán (tỷ đồng)	406.70	↓-434.98	-51.68%

### HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	63.55	↓-0.71	-1.10%
KLGD (triệu ck)	37.65	↓-12.99	-25.66%
GTGD (tỷ đồng)	300.45	↓-164.39	-35.36%
Tổng cung (triệu ck)	72.93	↓-29.77	-28.98%
Tổng cầu (triệu ck)	61.30	↓-22.42	-26.78%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	0.27	↓-18.10	-98.51%
KL bán (triệu ck)	2.07	↑0.05	2.44%
Giá trị mua (tỷ đồng)	3.79	↓-209.90	-98.23%
Giá trị bán (tỷ đồng)	22.68	↓-1.68	-6.88%

### Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	763.83	↓-21.02	↓ -2.68
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1024.12	↓-26.34	↓ -2.51
PVN ALLSHARE	1060.66	↓-26.74	↓ -2.46
PVN ALLSHARE HNX	678.8	↓-27.3	↓ -3.87
PVN ALLSHARE HSX	1084.49	↓-26.16	↓ -2.36
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1188.41	↓-43.48	↓ -3.53
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1549.3	↓-63.38	↓ -3.93
PVN Tài Chính	565.69	↑0.64	↑ 0.11
PVN Công Nghiệp	445.84	↓-15.25	↓ -3.31
PVN Dầu Khí	933.1	↓-24.55	↓ -2.56
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	634.5	↑14.03	↑ 2.26

### So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	489.74	↓-1.82%	↓-1.82%	↑ 39.93%
VN30-Index	546.56	↓-1.27%	↓-1.27%	↑ 41.86%
PVNAIshare HSX	1084.49	↓-2.36%	↓-2.36%	↑ 110.63%
HNX-Index	63.55	↓-1.10%	↓-1.10%	↑ 11.90%
HNX30-Index	119.05	↓-2.00%	↓-2.00%	↑ 19.05%
PVNAIshare HNX	678.80	↓-3.87%	↓-3.87%	↑ 24.95%
PVNAIshare	1060.66	↓-2.46%	↓-2.46%	↑ 105.86%
PVN 10	763.83	↓-2.68%	↓-2.68%	↑ 15.96%

### Nhận định thị trường:

Khối ngoại bán ròng tiếp hơn 176 tỷ đồng trong phiên đầu tuần, dù khối lượng bán ròng chỉ gần 7 triệu đơn vị. Chúng tôi quan sát thấy rằng các mã được mua ròng chủ yếu là các cổ phiếu nhỏ với thị giá thấp, trong khi đó phía bán ra tập trung vào những mã vốn hóa lớn với bluechips trên HSX như DPM, VIC, BVH, HAG, HPG, VCB... Điều này có thể đã có tác động lớn tới tâm lý và diễn biến thị trường trong phiên đầu tuần.

Trong ngày cuối tuần, Market Vector Viet Nam Index có mức giá giao dịch trên NYSE giảm hơn 1,3%; chiết khấu tiếp tục âm 2.95%. Lượng CCQ lưu hành của quỹ etf này tiếp tục giảm đi hơn 310.000 đơn vị, giá trị ước tính khoảng hơn 6 triệu USD đã bị rút ra, tương đương hơn 120 tỷ đồng. Xu hướng giao dịch của VNM etf sau kì review đã được chúng tôi dự báo trong bản tin tuần đầu tháng 6 và có vẻ như kịch bản này đang xảy ra (diễn ra tương tự nhưng thời gian chậm hơn quỹ FTSE VietNam UCIT). Lượng bán ròng ngày hôm nay có khả năng cao là xuất phát từ etf này vì đa phần các cổ phiếu bị bán ròng đều nằm trong danh mục của quỹ (PVS, PVX, VCG, VIC, DPM, BVH, HAG, VCB, HPG).

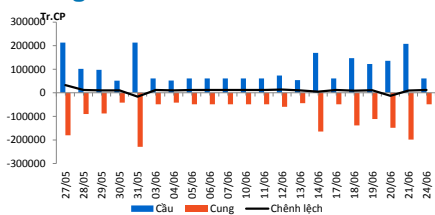
Chỉ còn hơn 2 tuần nữa, Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) sẽ chính thức thành lập và đi vào hoạt động theo nội dung của Nghị định 53/2013/NĐ-CP đã được Thủ tướng phê duyệt. Chưa bàn về khả năng xử lý nợ xấu đến mức độ nào tuy nhiên chúng tôi đánh giá cao về sức ảnh hưởng tích cực của VAMC đối với các chỉ tiêu vĩ mô ngắn hạn và tâm lý thị trường chứng khoán. Hiện nay, theo số liệu của thanh tra NHNN, có khoảng 30 TCTD đang thuộc diện bị buộc phải bán nợ cho VAMC. Trước hết nếu như mức lãi suất qui định của NHNN cho việc tái cấp vốn bằng trái phiếu đặc biệt VAMC ở mức thấp (từ 6 – 7%) thì hiệu ứng đầu tiên trong ngắn hạn, các NHTMCP nhỏ - những đối tượng đã bán nợ xấu cho VAMC có khả năng sẽ giảm mạnh các mức lãi suất huy động vì khi đó chi phí huy động sẽ trở nên đắt đỏ hơn trong khi lo ngại căn bản vẫn là việc khó đẩy mạnh cho vay trong khi thanh khoản khá dồi dào. Thứ hai, lãi suất mặt bằng cho vay có khả năng sẽ giảm mạnh khi VAMC đi vào hoạt động. Thứ ba, các NHTMCP sẽ chịu áp lực đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng trong bối cảnh lãi suất trái phiếu cũng đã giảm, áp lực chi phí vốn và áp lực trích lập dự phòng 20% khoản nợ xấu mỗi năm sẽ thúc đẩy các ngân hàng đẩy mạnh cho vay và điều này sẽ tác động tích cực tới chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng, có thể là trong các tháng cuối năm.

Với diễn biến kinh tế hiện tại, chúng tôi hiện vẫn đang duy trì quan điểm tích cực trong trung hạn với thị trường chứng khoán. Trong ngắn hạn, các phương pháp kĩ thuật cho thấy Vn-index có hỗ trợ mạnh khu vực 470 – 480 điểm, tương ứng với HNX-Index ở khu vực 62 điểm. Việc thị trường giảm với cường độ mạnh thường cũng khiến áp lực bán thu hẹp nhanh chóng với thanh khoản thấp dần là tín hiệu tích cực trong đợt điều chỉnh ngắn hạn. Trước áp lực bán của khối ngoại, có khả năng thị trường sẽ tiếp tục dao động giảm dần thêm vài phiên nữa, tuy nhiên nhà đầu tư nên bám sát diễn biến thị trường tại khu vực hỗ trợ nêu trên, trong trường hợp đà giảm thu hẹp thì có thể giải ngân một phần tiền tham gia vào thị trường. Chúng tôi cũng lưu ý rằng việc bán ròng của các quỹ etfs là yếu tố quan trọng có tác động đến diễn biến ngắn hạn của thị trường trong giai đoạn thiếu thông tin hỗ trợ.

## TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

### Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

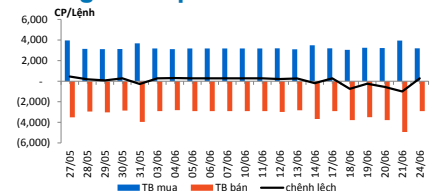
#### Cung cầu



Mở cửa, VN-Index tăng 1.6 điểm, tương ứng 0.32%, tạm lấy lại mốc 500 điểm sau khi dễ tụt mất trong tuần trước. Nhiều ý kiến cho rằng điều này sẽ tích cực và tạo đà để thị trường mở rộng đà tăng.

VN-Index đang giảm 2.64 điểm, tương ứng 0.53%, tạm giao dịch ở 496.67 điểm vào lúc 10h15. Khối lượng giao dịch trên HOSE vào thời điểm này đạt hơn 17 triệu đơn vị, tương ứng giá trị hơn 288 tỷ đồng. Trong khi lực cầu không tích cực thêm thì cung giá thấp xuất hiện trở lại ở nhóm cổ phiếu lớn như KBC, ITA, HSG, HAG, BVH, NLG, GAS... làm cho thị trường thêm tiêu cực.

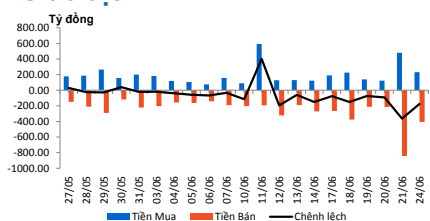
#### Trung bình lệnh mua/bán



Kết thúc phiên sáng, VN-Index giảm 8.68 điểm, tương ứng 1.74%, tạm dừng ở 490.16 điểm. Toàn sàn HOSE có 119 mã giảm và 59 mã tăng. Khối lượng giao dịch chỉ đạt gần 37 triệu đơn vị, tương ứng 652 tỷ đồng.

Áp lực bán tiếp tục được đẩy lên trong suốt phiên giao dịch buổi chiều. Hàng loạt cổ phiếu bluechips bị đè xuống mức giá thấp hơn và tạo áp lực để VN-Index đóng cửa dưới 490 điểm.

#### Giao dịch NĐTNN

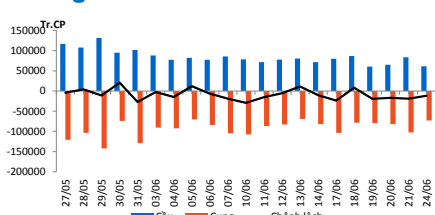


Đáng chú ý là MSN, sau 4 phiên đứng giá tham chiếu, cổ phiếu này đã giảm 6,500 đồng, tương ứng 6.57%, đóng cửa tại mức giá sàn 92,500 đồng.

Mặc dù không giảm sàn như MSN nhưng cả HAG, BVH, VCB, GAS, HSG đều sụt giảm đáng kể và tạo áp lực tâm lý bán tháo lên toàn thị trường. Kết quả, VN-Index giảm 9.10 điểm, hay 1.82%, đóng cửa tại 489.74 điểm.

### Diễn biến sàn Hà Nội

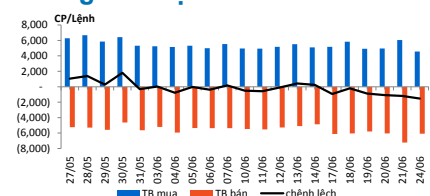
#### Cung cầu



Trên HNX, thị trường hết sức trầm lắng khi có đến 356 mã đứng giá sau 30 phút giao dịch. Cả PVS, PVX, VCG cùng giảm giá là áp lực giảm càng đè nặng lên chỉ số HNX-Index. Trong khi cung giá thấp vẫn tỏ ra lấn át đã khiến HNX-Index giảm nhẹ 0.05 điểm, tương ứng 0.09%, tạm giao dịch ở 64.2 điểm.

Giao dịch trên HNX vẫn chưa thực sự sôi động sau một tuần “giông bão” của ETF. Khối lượng giao dịch vào thời điểm này cũng hơn 10 triệu đơn vị. Cả SHB, VND, SCR, PVL, KLS vẫn chỉ giao dịch ở mức thấp. HNX-Index tiếp tục giảm thấp hơn khi dễ mất mốc 64 và được giao dịch quanh 63.79 điểm, giảm 0.47 điểm, tương ứng 0.73% vào lúc 10h25.

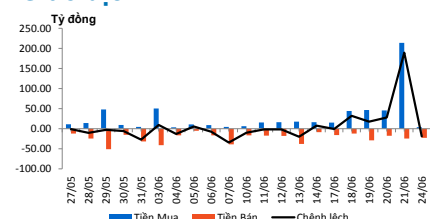
#### Trung bình lệnh mua/bán



Cuối phiên sáng, Sàn HNX chỉ có 41 mã tăng điểm và 111 mã giảm. Khối lượng trên sàn giảm rõ rệt khi chỉ gần 23 triệu đơn vị được chuyển giao, tương ứng hơn 172 tỷ đồng. Cổ phiếu FLC đột biến với hơn 5.3 triệu cổ phiếu khớp lệnh và giảm 300 đồng.

PVX và SHB cùng có hơn 2.5 triệu đơn vị khớp lệnh và đều giảm điểm. VCG giảm 1,200 đồng, mức giá hiện tại chỉ còn cách giá sàn 100 đồng. Điều này làm cho HNX-Index đóng cửa phiên sáng ở 63.36 điểm, tương ứng giảm 0.9%, tương ứng 1.4%.

#### Giao dịch NĐTNN



Sàn HNX vẫn không cho thấy sự tích cực nào đáng kể khi mà PVX và VCG lùi về sát giá sàn. Khối ngoại cũng bán khá nhiều ở hai cổ phiếu này. Tính cả sàn HNX thì khối ngoại bán gần 1.8 triệu đơn vị, trong khi đó chỉ mua khối lượng rất ít.

Đóng cửa, HNX-Index giảm 0.71 điểm, tương ứng 1.1%, dừng ở mức 63.55 điểm. Khối lượng giao dịch trong ngày hôm nay đạt gần 38 triệu đơn vị, tương ứng 300.45 tỷ đồng.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

### Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Ổn định
Trạng thái ngắn hạn	Điều chỉnh
Tín hiệu mua/bán	N/A

### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	540	****
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	490	**
Hỗ trợ 2	480	***
Hỗ trợ 3	460	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

### Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Dao động
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tín hiệu mua/bán	N/A

### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	67	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	59	**
Hỗ trợ 2	54	****
Hỗ trợ 3		

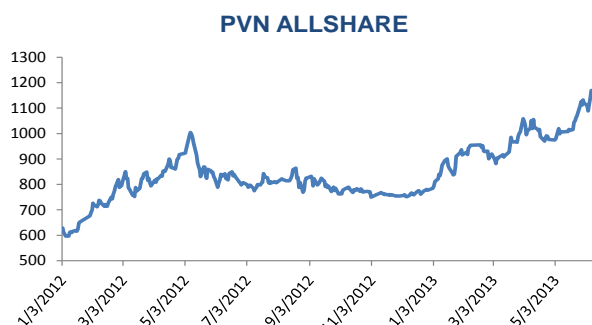
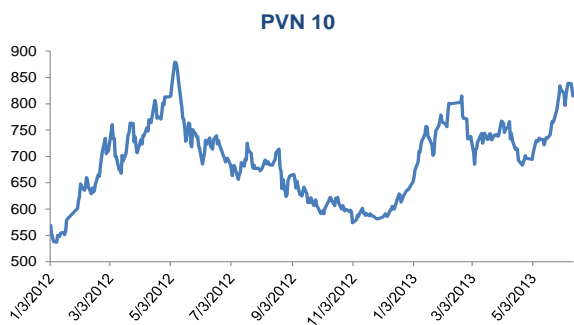
Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

Trong trường hợp giảm mạnh, được điều chỉnh có thể sớm kết thúc nhờ việc áp lực bán co hẹp nhanh chóng. Chúng tôi chỉ e ngại về xu hướng bán rông của etfs, và cũng hy vọng rằng lượng bán rông sẽ giảm đi nếu thị trường tiếp tục giảm mạnh với thanh khoản thấp dần. NĐT nên quan sát kỹ vùng hỗ trợ 480 điểm của VN-index và 62 điểm của HNX-Index và nếu xuất hiện dấu hiệu tích cực thì nên giải ngân tham gia vào thị trường.

# DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

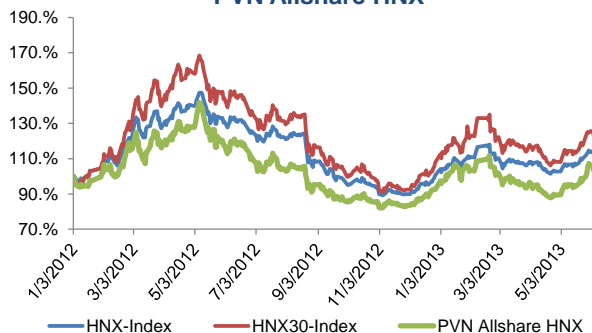
www.pvnindex.vn



So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



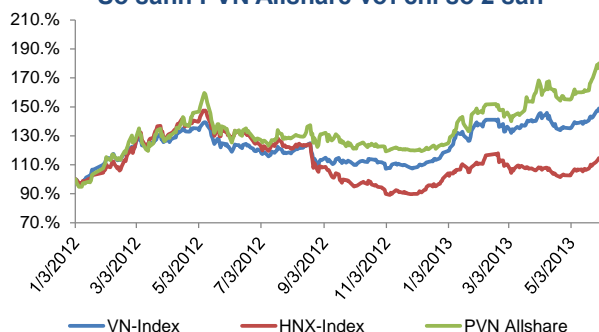
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



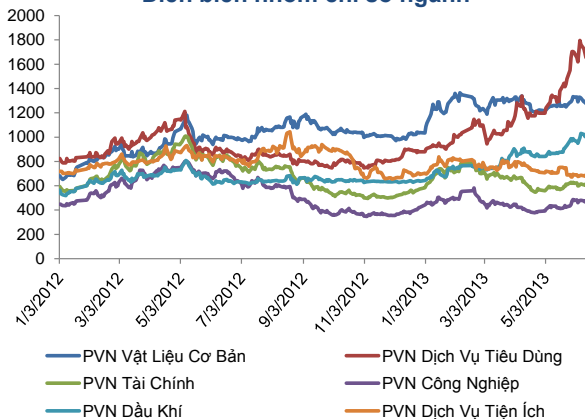
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



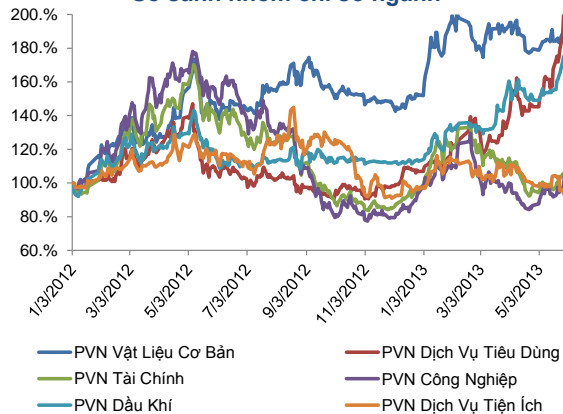
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 07 mã cổ phiếu đứng giá, 19 mã giảm giá và 02 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 2.37% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 14.422 triệu đơn vị.

**Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 24/06:**

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,500.0	100	↓ -6.78	0.48	14.86	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,300.0	9,700	↓ -5.71	0.32	30.00	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,400.0	141,800	↔ 0.00	0.14	0.24	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,200.0	298,900	↓ -3.70	1.49	1.21	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,400.0	21,100	↔ 0.00	0.87	5.95	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,100.0	-	↔ 0.00	0.19	1.16	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,600.0	181,300	↓ -2.94	0.65	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	16,300.0	392,300	↓ -3.55	0.97	2.44	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,400.0	9,200	↓ -1.54	1.12	2.92	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,800.0	42,500	↔ 0.00	0.56	6.33	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,100.0	13,300	↓ -0.62	0.69	8.13	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,800.0	-	↔ 0.00	0.36	1.78	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	16,300.0	2,026,911	↓ -6.86	1.38	4.36	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,200.0	4,211,970	↓ -7.14	0.23	1.95	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	58,000.0	576,700	↓ -2.52	4.68	18.59	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	41,000.0	1,206,980	↓ -3.53	2.45	6.62	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,300.0	8,270	↓ -1.74	1.30	3.44	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,500.0	10,770	↓ -2.30	0.73	6.20	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	22,000.0	673,430	↓ -3.93	1.25	5.42	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	25,800.0	36,660	↑ 3.20	1.26	3.64	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,700.0	315,720	↓ -3.57	0.26	2.09	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	47,800.0	634,850	↓ -0.83	1.61	9.39	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	7,800.0	1,640,810	↑ 1.30	0.68	9.87	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,300.0	1,693,580	↔ 0.00	0.54	48.18	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,700.0	82,730	↔ 0.00	0.35	2.47	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,600.0	67,290	↓ -5.88	0.14	0.83	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,500.0	98,280	↓ -4.55	0.79	3.15	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,200.0	27,350	↓ -3.03	0.29	2.11	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	↔ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	↔ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	↔ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH**
**HSX**
**5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
VIC	63,000	62,500	-0.79	47,325,440
ITA	7,400	7,000	-5.41	47,107,887
HAG	22,600	21,800	-3.54	45,702,943
DPM	42,500	41,000	-3.53	50,205,196
REE	25,300	25,000	-1.19	41,075,585

**5 cổ phiếu tăng nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
LGC	14,400	15,400	1,000	6.94
FDC	19,200	20,500	1,300	6.77
DXG	9,000	9,600	600	6.67
CLG	13,600	14,500	900	6.62
CLP	4,700	5,000	300	6.38

**5 cổ phiếu giảm nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SVI	44,400	41,300	-3,100	-6.98
SFI	20,500	19,100	-1,400	-6.83
TAC	47,000	43,800	-3,200	-6.81
HAR	35,500	33,100	-2,400	-6.76
LAF	6,000	5,600	-400	-6.67

**5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất**

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	135,321	VNM	134,835
KDC	16,996	DPM	38,061
PVD	16,336	VIC	27,674
VCB	8,295	BVH	21,682
HPG	8,014	VCB	20,707

**HNX**
**5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
FLC	7,000	6,800	-2.86	46,918
SHB	6,900	6,900	0.00	35,192
PVS	17,500	16,300	-6.86	33,650
VCG	13,200	12,000	-9.09	31,348
PVX	5,600	5,200	-7.14	22,300

**5 cổ phiếu tăng nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HHL	800	900	100	12.50
SDB	1,000	1,100	100	10.00
NST	8,000	8,800	800	10.00
GMX	12,000	13,200	1,200	10.00
SQC	64,900	71,200	6,300	9.71

**5 cổ phiếu giảm nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PSG	900	800	-100	-11.11
VTC	3,000	2,700	-300	-10.00
SJM	2,000	1,800	-200	-10.00
DHL	8,000	7,200	-800	-10.00
KMT	5,000	4,500	-500	-10.00

**5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất**

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVC	1,226	VCG	7,886
SD5	902	PVS	6,906
SHB	199	PVX	2,928
PMC	190	AAA	1,028
VCG	171	VNR	871

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Phòng Phân tích**

**E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)**

**Tel: (84-4) 3934 3888**



**PSI**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339**